

Số: **33 76** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **29** tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch cung ứng điện các tháng cao
điểm mùa khô (các tháng 4, 5, 6, 7) trong năm 2024**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Quyết định số 3110/QĐ-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2024;

Xét đề nghị của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Công văn số 7726/EVN-KH+KTSX ngày 22 tháng 12 năm 2023 về kế hoạch cung ứng điện mùa khô (tháng 4-7) năm 2024;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch cung ứng điện các tháng cao điểm mùa khô (các tháng 4, 5, 6, 7) trong năm 2024 do Tập đoàn Điện lực Việt Nam đề nghị tại Công văn số 7726/EVN-KH+KTSX ngày 22 tháng 12 năm 2023 để dự phòng điều hành công tác đảm bảo cung ứng điện cho hệ thống điện quốc gia với Tổng điện năng sản xuất của các nhà máy điện (tại đầu cực máy phát) và nhập khẩu của toàn quốc các tháng cao điểm mùa khô trong năm 2024 là 109,183 tỷ kWh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các Tập đoàn, Tổng công ty, các tổ chức, cá nhân có liên quan quán triệt thực hiện nghiêm, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 3110/QĐ-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2024.

2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) có trách nhiệm:

a) Công bố Kế hoạch cung ứng điện các tháng cao điểm mùa khô trong năm 2024 bao gồm kế hoạch huy động sản lượng điện từng tháng theo Phương án 2 tại

Công văn số 7726/EVN-KH+KTSX cho Chủ đầu tư các nhà máy điện và các đơn vị liên quan để các đơn vị chủ động lập kế hoạch chuẩn bị dự phòng phù hợp cho sản xuất điện.

b) Trước ngày 15 tháng 3 năm 2024, rà soát, cập nhật, báo cáo Bộ Công Thương về Kế hoạch đảm bảo điện cho hệ thống điện quốc gia (bao gồm cả kế hoạch chuẩn bị nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện), đặc biệt là miền Bắc trong các tháng cao điểm mùa khô năm 2024 với các kịch bản nhằm kiểm soát, ứng phó với những khó khăn về cung ứng điện, có dự phòng đảm bảo ứng phó với các tình huống cực đoan, sự cố, khó khăn xếp chồng;

c) Tăng cường công tác phối hợp, cung cấp thông tin liên tục cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty Đông Bắc về cập nhật nhu cầu nhiên liệu cho sản xuất điện của toàn hệ thống;

d) Chỉ đạo Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia phối hợp chặt chẽ với các Đơn vị quản lý vận hành hồ chứa thủy điện cập nhật thường xuyên và bám sát tình hình thủy văn các hồ chứa thủy điện để có kế hoạch vận hành hồ chứa tối ưu và hiệu quả, tuân thủ quy định và các quy trình vận hành liên hồ, đơn hồ, đảm bảo an ninh, an toàn cung cấp điện;

đ) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành các đơn vị phát điện thuộc phạm vi quản lý về công tác bảo dưỡng, sửa chữa, chuẩn bị tốt các điều kiện để bảo đảm sản xuất điện an toàn, ổn định theo kế hoạch vận hành và huy động của hệ thống điện quốc gia; theo dõi, giám sát chặt chẽ công tác vận hành thiết bị của nhà máy điện, không để xảy ra sự cố chủ quan; tăng cường công tác kiểm tra, củng cố thiết bị, khắc phục các khiếm khuyết đảm bảo nâng cao độ tin cậy vận hành, nâng cao khả năng phát điện của các tổ máy phát điện, hạn chế tối đa các sự cố tổ máy;

e) Chỉ đạo Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia, Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia và các Tổng công ty Điện lực phối hợp rà soát phương án vận hành lưới điện 500-220-110kV; kiểm tra, rà soát lại chỉnh định sa thải tổ máy phát điện, các hệ thống sa thải đặc biệt trên toàn hệ thống điện, hệ thống rơ le sa thải phụ tải theo tần số thấp (F81) nhằm ứng phó với những sự cố nghiêm trọng trên lưới điện truyền tải 500 kV Bắc - Nam khi đang truyền tải cao;

g) Chỉ đạo Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia: (i) Đảm bảo vận hành an toàn hệ thống truyền tải điện 500kV Bắc - Trung - Nam; (ii) Tập trung mọi nguồn lực, xây dựng kế hoạch chi tiết và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo kịp thời cấp có thẩm quyền để đảm bảo tiến độ dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch - Phố Nối; (iii) Tăng cường công tác ứng trực, kiểm tra, rà soát lưới điện truyền tải nhằm kịp thời phát hiện nhanh và xử lý kịp thời các bất thường thiết bị, hạn chế tối đa khả năng xảy ra sự cố hoặc phải tách thiết bị ra khỏi vận hành; rà soát đảm bảo sự làm việc bình thường của hệ thống rơ le bảo vệ, tự động của lưới điện truyền tải;

h) Triển khai tiết kiệm điện trong toàn ngành, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các khách hàng sử dụng điện triển khai thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện; đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, có hiệu quả, thực chất về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả đến từng đối tượng, thành phần khách hàng sử dụng điện để nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng điện của người dân và doanh nghiệp; đồng thời đẩy mạnh thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải điện.

3. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Tổng công ty Khí Việt Nam phối hợp với các Chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện khí đảm bảo ưu tiên cung cấp khí cho sản xuất điện;

b) Khẩn trương hoàn thiện công tác nghiệm thu theo quy định hiện hành để đưa vào vận hành thương mại của nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, đảm bảo độ sẵn sàng, vận hành tin cậy trong các tháng cao điểm mùa khô và cả năm 2024;

c) Chỉ đạo Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành quản lý việc bảo dưỡng các tổ máy phát điện, khắc phục kịp thời sự cố tổ máy phát điện, đảm bảo vận hành an toàn, liên tục; có chiến lược chào giá phù hợp với quy định, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các cam kết tiêu thụ nhiên liệu và thu hồi đủ quyền của Việt Nam trong các cam kết nhiên liệu.

4. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty Đông Bắc và các đơn vị cung cấp than khác có trách nhiệm:

a) Chủ động phối hợp với các Chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện than xây dựng kế hoạch cung cấp than chi tiết cho các tháng cao điểm mùa khô năm 2024;

b) Trên cơ sở các điều khoản hợp đồng mua bán than đã ký, chủ động lập kế hoạch sản xuất nhằm đảm bảo ưu tiên cung cấp than đầy đủ, liên tục, có dự phòng phù hợp cho các nhà máy nhiệt điện than theo để đảm bảo sẵn sàng phát điện trong các tháng cao điểm mùa khô năm 2024;

c) Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam chỉ đạo Tổng công ty Điện lực - TKV tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành quản lý việc bảo dưỡng các tổ máy phát điện, khắc phục kịp thời sự cố tổ máy phát điện (nếu có), đảm bảo vận hành an toàn, liên tục.

5. Chủ đầu tư các nhà máy nhiệt điện có trách nhiệm:

a) Chuẩn bị đầy đủ nguồn than và cơ sở hạ tầng tiếp nhận than (cầu cảng, nạo vét luồng, thiết bị bốc dỡ, kho bãi tiếp nhận,...) đáp ứng yêu cầu theo quy định, đảm bảo khối lượng nhiên liệu đủ theo định mức và theo nhu cầu huy động của hệ thống điện;

b) Tăng cường công tác kiểm tra, củng cố các thiết bị, khắc phục các khiếm khuyết, đảm bảo nâng cao độ tin cậy vận hành, nâng cao khả năng phát điện của các tổ máy phát điện, tuyệt đối không để xảy ra sự cố do nguyên nhân chủ quan trong các tháng cao điểm mùa khô năm 2024;

c) Khẩn trương xây dựng và báo cáo về Bộ Công Thương kế hoạch cung cấp than chi tiết cho các tháng cao điểm mùa khô năm 2024.

6. Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:

Phối hợp với các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực tại địa phương để tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo; tổ chức, giám sát việc thực hiện tiết kiệm điện của khách hàng sử dụng điện tại địa phương.

7. Vụ Dầu khí và Than có trách nhiệm:

- Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo Chủ đầu tư các nhà máy nhiệt điện phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cung cấp than (Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty Đông Bắc) đảm bảo cung ứng đủ nhiên liệu than cho sản xuất điện theo Hợp đồng đã ký; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương để xem xét, chỉ đạo khi có vấn đề phát sinh, ảnh hưởng đến việc cấp than cho các nhà máy điện.

- Theo dõi, chỉ đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phối hợp chặt chẽ với Chủ mỏ, Chủ đầu tư các Nhà máy điện khí và Tập đoàn Điện lực Việt Nam trong quá trình thực hiện phương án cung cấp, huy động khí cho sản xuất điện; cập nhật tình hình cấp khí cho sản xuất điện; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương để xem xét, chỉ đạo khi có vấn đề phát sinh, ảnh hưởng đến việc cấp khí cho các nhà máy điện

8. Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững có trách nhiệm:

Tăng cường, đẩy mạnh và phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các chương trình, dự án tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện trên phạm vi cả nước để góp phần đảm bảo cung cấp điện trong năm 2024.

9. Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo có trách nhiệm:

Theo dõi, giám sát, cập nhật, rà soát và đôn đốc dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch - Phố Nối để kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất phương án giải quyết vướng mắc trong thực hiện đầu tư, xây dựng, đảm bảo tiến độ được duyệt.

10. Cục Điều tiết điện lực có trách nhiệm:

a) Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát về tình hình thực hiện kế hoạch cung cấp điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia, các Đơn vị phát điện và các Tổng công ty Điện lực trong các tháng cao điểm mùa khô;

b) Thường xuyên theo dõi cân đối cung cầu hệ thống điện quốc gia, báo cáo và đề xuất với Bộ Công Thương các giải pháp chỉ đạo, điều hành hoặc các phương án giải quyết cần thiết khác.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Thủ trưởng các Đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC, TNMT, NN;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Các Thủ trưởng Bộ Công Thương;
- Các Vụ: KHTC, DKT, TKNL;
- Các Cục: ĐL, ATMT;
- Sở Công Thương các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Tập đoàn: Điện lực Việt Nam, Dầu khí Việt Nam, Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;
- Tổng công ty Đông Bắc;
- Chủ đầu tư các nhà máy nhiệt điện;
- Lưu: VT, ĐTĐL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân